

Bản án số: 17/2024/HNGĐ-ST

Ngày 20/02/2024

Về việc: “Ly hôn và tranh chấp con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Tươi

2/ Bà Lương Thị Kim Anh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 316/2023/TLST - HNGĐ, ngày 10/10/2023 về việc: “Ly hôn và tranh chấp con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/01/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 giữa:

1/ **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Ngọc T – Sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn P, xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

2/ **Bị đơn:** Ông Phan Phụng Th – Sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn P, xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2023 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Phan Phụng Th kết hôn với nhau vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Th sống không có trách nhiệm với gia đình, không san sẻ việc chăm con, không cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, ông Th có những lời lẽ xúc phạm, đánh đuổi bà ra khỏi nhà. Bà T đã nhiều lần khuyên can, mong ông Th thay đổi nhưng không được. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà T yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với ông Phan Phụng Th.

Về con chung: có 01 con chung Phan Thị Ngọc Ph, sinh ngày 15/10/2022. Khi ly hôn bà T có nguyện vọng được nuôi con chung và yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Ngọc T không có trình bày gì khác.

Đối với bị đơn ông Phan Phụng Th:

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhiều lần triệu tập ông Phan Phụng Th đến Tòa làm việc nhưng ông Th cố tình trốn tránh không đến Tòa nên không có lời trình bày của ông và không thực hiện được việc cấp tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tại khoản 2 Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định pháp luật;

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với ông Phan Phụng Th; về con chung: đề nghị giao con Phan Thị Ngọc Ph, sinh ngày 15/10/2022 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị đơn ông Phan Phụng Th đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phan Phụng Th kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà T khai là do ông Th không có trách nhiệm với gia đình, không cùng bà nuôi dưỡng, chăm sóc con, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bà T không thể tiếp tục sống chung với ông Th được nên bà yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với ông Th. Đối với ông Th, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho ông Th theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Th không đến Tòa, không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến thể hiện mong muốn được đoàn tụ chung sống. Do đó, xét thấy hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với ông Phan Phụng Th.

[3] *Về con chung*: Có 01 con chung Phan Thị Ngọc Ph, sinh ngày 15/10/2022. Khi ly hôn bà T có nguyện vọng được nuôi con chung và yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Trường hợp này xét thấy: Hiện nay con Phan Thị Ngọc Ph dưới 36 tháng tuổi, đang ở cùng với bà T, quá trình giải quyết vụ án ly hôn, ông Th không đến Tòa, không có ý kiến trình bày thể hiện việc mong muốn được nuôi con chung. Do đó, để đảm bảo đúng quy định pháp luật, quyền lợi mọi mặt của con dưới 36 tháng tuổi nên căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng, bà T yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng. HĐXX xét thấy, con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng, cha mẹ đều phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc con. Ông Th không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về mức cấp dưỡng, căn cứ với mức sống bình quân tại địa phương hiện nay, nhu cầu thiết yếu để nuôi dưỡng trẻ thì mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/ tháng là có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, căn cứ Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà T đối với ông Th.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 81, 81, 82, 83, 107, 110 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc T đối với ông Phan Phụng Th về việc “Ly hôn và tranh chấp con chung”

1. *Về hôn nhân*: Xử cho bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với ông Phan Phụng Th.

2. *Về con chung*: Giao con Phan Thị Ngọc Ph, sinh ngày 15/10/2022 cho bà Nguyễn Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành. Ông Phan Phụng Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 02/2024 đến khi con Phan Thị Ngọc Ph đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Ông Phan Phụng Th được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số T tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000388 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Ông Phan Phụng Th phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng.

3. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND thị xã Điện Bàn
- Những người tham gia tố tụng
- UBND xã Điện Thọ;
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ, án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân